TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **50**/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc "*Ly hôn*" giữa:

1. Anh **Phạm Bùi H**, sinh năm 1973;

Hiện ở: số 8 ngách 15/5 phố V, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

2. Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1976;

Hiện ở: số 3 ngõ 613 Phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Bùi H và chị Phạm Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã An Viên, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên ngày 14/11/1996 (Số 19).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Phạm Bùi H và chị Phạm Thị L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị xác nhận có 3 con chung là: Phạm Thị Vân A, sinh ngày 23/9/1997; cháu Phạm Thị Thúy M, sinh 9/11/1999, Phạm Anh Đ, sinh 4/3/2007. Cháu Vân A và cháu M đã có gia đình riêng, ly hôn anh chị thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ, anh H đóng góp tiền nuôi con chung là 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác..

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không cùng vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Bùi H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0052232 ngày 10/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Số tiền còn lại 150.000 đồng anh H tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng